

Số: 22/TTTr-UBND

Đắk Wil, ngày 29 tháng 01 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 nguồn vốn ngân sách địa phương

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Đắk Wil.

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật Đầu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác đầu tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 08/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.

Sau khi rà soát và khảo sát thực tế và khả năng cân đối nguồn vốn, UBND xã Đắk Wil trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, thông qua kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 nguồn vốn ngân sách địa phương xã Đắk Wil như sau:

II. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030

1. Mục tiêu và định hướng đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030:

Theo định hướng đầu tư các ngành, lĩnh vực giai đoạn 2026-2030 được xác định trên cơ sở Nghị quyết Đại hội lần thứ I Đảng bộ xã Đắk Wil, nhiệm kỳ 2025 - 2030, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã đến năm 2030, các quy hoạch, kế hoạch của tỉnh và xã đã được phê duyệt. Xác định nhu cầu vốn đầu tư, dự báo khả năng huy động và tính toán bước đầu về các nguồn vốn đầu tư phù hợp với thực tiễn của xã. Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026 - 2030 của xã được xây dựng theo quy định của Luật đầu tư công, hướng dẫn của Trung ương và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã, đầu tư công trung

hạn đáp ứng yêu cầu về xây dựng nông thôn mới, phát triển đô thị và các nhu cầu cần thiết đầu tư cơ sở hạ tầng để phát triển kinh tế - xã hội.

Quán triệt nguyên tắc, thứ tự ưu tiên bố trí, sử dụng vốn ngân sách nhà nước để dẫn dắt, khai thác tối đa các nguồn lực của các thành phần kinh tế khác; tập trung đầu tư phát triển, hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội quan trọng, đặc biệt đối với các dự án có sức lan tỏa rộng và tác động lớn tới phát triển kinh tế;

2. Nguyên tắc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030

- Nhằm thực hiện mục tiêu, định hướng phát triển trong chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch.

- Tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn được cấp có thẩm quyền quyết định.

- Tập trung bố trí vốn đầu tư công để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ chương trình mục tiêu quốc gia, dự án trọng điểm có ý nghĩa lớn đối với phát triển

3. Dự kiến nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030

- Nguồn vốn đầu tư ngân sách tỉnh phân cấp: 21.645 triệu đồng (4.329 triệu đồng/năm).

- Vốn thu sử dụng đất được để lại theo quy định của tỉnh: 21.250 triệu đồng (dự kiến 4.250 triệu đồng/năm).

Tổng cộng nguồn vốn đầu tư công giai đoạn: 42.895 triệu đồng.

4. Dự kiến bố trí đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 theo lĩnh vực

- Lĩnh vực các hoạt động kinh tế: 14 công trình, tổng mức đầu tư 44.495 triệu đồng, nguồn vốn bố trí trong giai đoạn 2026-2030: 42.895 triệu đồng.

Tổng cộng nguồn vốn đầu tư công bố trí theo lĩnh vực: 14 công trình với tổng mức đầu tư 44.495 triệu đồng; bố trí trong giai đoạn 2026-2030: 42.895 triệu đồng.

(Có dự thảo Nghị quyết HĐND xã và hệ thống biểu mẫu kèm theo Tờ trình này).

4.1. Sự cần thiết đầu tư:

- Đối với phát triển giao thông:

Các tuyến đường liên thôn có vai trò quan trọng trong việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, phục vụ chính trong việc đi lại giữa các thôn trong khu vực. Hiện nay, các tuyến đường đã xuống cấp, hư hỏng trầm trọng, gây khó khăn và nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông. Việc sửa chữa, nâng cấp các tuyến đường nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại, giao thương hàng

hóa, nông sản; đồng thời thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng giao thông, đảm bảo các tiêu chí nông thôn mới.

- Đối với hệ thống hạ tầng thương mại:

Nhằm nâng cấp cơ sở vật chất và tăng cường hiệu quả hoạt động kinh doanh tại khu vực chợ, đảm bảo vệ sinh môi trường khu vực chợ, có mặt bằng để đưa các hộ kinh doanh, mua bán đang lấn chiếm lòng lề đường, ảnh hưởng đến giao thông, mỹ quan đô thị vào kinh doanh mua bán trong chợ.

4.2. Hiệu quả đầu tư:

- Đối với phát triển giao thông:

Hệ thống giao thông thông suốt sẽ góp phần hình thành các cụm sản xuất tập trung, thu hút đầu tư vào công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ. Thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, góp phần hình thành các vùng sản xuất tập trung, phát triển công nghiệp chế biến, thương mại, dịch vụ và du lịch nông thôn. Tăng cường khả năng giao thương hàng hóa giữa các địa phương, thu hút đầu tư và tạo việc làm cho lao động địa phương. Bảo đảm an ninh - quốc phòng và ứng phó thiên tai, tuyến đường sau khi hoàn thành sẽ góp phần đảm bảo giao thông thông suốt, thuận tiện cho công tác cứu hộ, cứu nạn, phòng chống thiên tai, giữ vững an ninh trật tự và quốc phòng khu vực.

- Đối với hệ thống hạ tầng thương mại:

Thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường khả năng giao thương hàng hóa giữa các địa phương, thu hút đầu tư và tạo việc làm cho lao động địa phương.

5. Tổ chức thực hiện:

- Tập trung nguồn vốn đầu tư từ NSNN cho các công trình trọng điểm, cần sớm hoàn thành và đưa vào sử dụng, tạo sự thay đổi lớn về cơ sở hạ tầng để phát triển kinh tế - xã hội.

- Thực hiện nghiêm công tác quản lý đầu tư xây dựng, theo dõi, giám sát chặt chẽ trong quá trình thi công, chất lượng công trình, tiến độ thực hiện của các nhà thầu đảm bảo theo các điều khoản đã cam kết trong hợp đồng, kiên quyết xử phạt theo đúng quy định các trường hợp vi phạm hợp đồng, đặc biệt không để phát sinh khối lượng làm tăng tổng mức đầu tư, làm phát sinh nợ đọng XDCh.

- Đẩy mạnh công tác thu ngân sách, phấn đấu thu vượt kế hoạch được giao nhằm có nguồn tăng thu để bố trí vốn đầu tư xây dựng, bên cạnh đó cần phải thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên ngân sách địa phương và vận động các nguồn xã hội hóa...

- Định kỳ tổ chức họp giao ban để nắm bắt tình hình đầu tư trên địa bàn xã. Chấn chỉnh công tác chậm giải phóng mặt bằng, giải ngân, tổ chức triển khai thực hiện các bước đầu tư, đồng thời xem xét xử lý trách nhiệm của chủ đầu tư trong việc triển khai chậm và làm ảnh hưởng đến tiến độ, kế hoạch chung của toàn huyện.

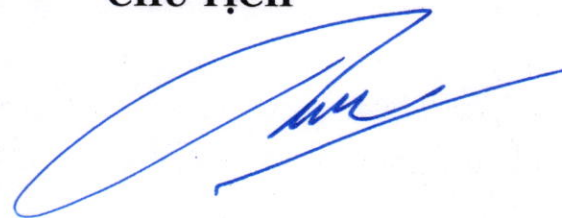
Trên đây là kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030. UBND xã kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét Quyết nghị để UBND xã triển khai các bước tiếp theo.

Tờ trình này thay thế Tờ trình số 11/TTr-UBND ngày 22/01/2026 của UBND xã Đắk Wil./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND xã;
- Đảng bộ UBND xã (b/c);
- Các ban HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Đại biểu HĐND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu VP, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Văn Tám

Phụ lục I
DỰ KIẾN CHI TIẾT CÁC NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2026-2030

(Kèm theo Tờ trình số *22* /TTr-UBND ngày *29* /01/2026 của UBND xã Đắk Wil)

DVT: triệu đồng

TT	Nguồn vốn	Giai đoạn 2026-2030	năm 2026	năm 2027	năm 2028	năm 2029	năm 2030
	TỔNG CỘNG (I+II)	42.895	8.579	8.579	8.579	8.579	8.579
I	Vốn đầu tư Ngân sách tỉnh phân cấp	21.645	4.329	4.329	4.329	4.329	4.329
II	Nguồn thu Ngân sách xã	21.250	4.250	4.250	4.250	4.250	4.250
	<i>Nguồn sử dụng đất</i>	<i>21.250</i>	<i>4.250</i>	<i>4.250</i>	<i>4.250</i>	<i>4.250</i>	<i>4.250</i>

Phụ lục II
DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030
 (Kèm theo Tờ trình số 22/TTr-UBND ngày 19/01/2026 của UBND xã Đăk Wil)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án (chi tiết đến xã)	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Ước lự kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước (không bao gồm số đã nộp hoàn trả NSNN nếu có)	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030			Ghi chú
								Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó		
									Tổng số	Trong đó: phần vốn NSNN			Thu hồi vốn đã ứng trước	Bố trí vốn	
Tổng cộng									44.495	44.495	0	42.895	0	42.895	
DỰ ÁN DO ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ									44.495	44.495	0	42.895	0	42.895	
Ngành, lĩnh vực các hoạt động kinh tế									44.495	44.495	0	42.895	0	42.895	
1	Sửa chữa chợ Đăk Wil	Thôn Trung Tâm, xã Đăk Wil	Phòng Giao dịch số 6 - Kho bạc Nhà nước khu vực XVI	Phòng Kinh tế		312	2026		750	750	0	750	0	750	
2	Đường thôn Tân Sơn đi thôn Nam Tiến (đoạn từ nhà ông Khảo thôn Tân Sơn đến nhà ông Dũng thôn Nam Tiến); Hạng mục: Mở rộng nền đường, cấp phối đá dăm	Thôn Tân Sơn, thôn Nam Tiến, xã Đăk Wil	nt	Phòng Kinh tế		292	2026-2027		7.000	7.000	0	7.000	0	7.000	
3	Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng khu vực trung tâm xã Đăk Wil (đoạn từ thôn Thanh Sơn đến thôn Nam Thanh)	Các thôn: Thanh Sơn, Thanh Tâm, Đăk Thanh, Nam Thanh, xã Đăk Wil	nt	Phòng Kinh tế		312	2026		2.250	2.250	0	2.250	0	2.250	
4	Quy hoạch chung xã Đăk Wil, tính Lâm Đồng đến năm 2045	Xã Đăk Wil	nt	Phòng Kinh tế		332	2026		853	853	0	853	0	853	
5	Bồi thường GPMB (phân bổ chi tiết sau)	Xã Đăk Wil	nt	Phòng Kinh tế			2026		2.147	2.147	0	2.147	0	2.147	
6	Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng từ ngã ba chợ Đăk Wil (cũ) đi thôn Hà Thông	Thôn Trung Tâm, xã Đăk Wil	nt	Phòng Kinh tế		312	2027		2.000	2.000	0	2.000	0	2.000	

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án (chi tiết đến xã)	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án		Ước lỹ kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước (không bao gồm số đã nộp hoàn trả NSNN nếu có)	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030			Ghi chú	
								Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó			
									Tổng số			Trong đó: phần vốn NSNN	Thu hồi vốn đã ứng trước		Bổ trí vốn
7	Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng từ ngã ba chợ Ea Pô (cũ) đi thôn Hợp Tân	Thôn Thanh Tâm, xã Đăk Wil	nt	Phòng Kinh tế		312	2027		2.000	2.000	0	2.000	0	2.000	
8	Đường bê tông xi măng thôn Thanh Sơn (đoạn từ nhà ông Thanh đến nhà ông Quỳnh)	Thôn Thanh Sơn, xã Đăk Wil	nt	Phòng Kinh tế		292	2027		4.000	4.000	0	4.000	0	4.000	
9	Đường bê tông xi măng từ ngã ba thôn Đăk Thanh và thôn Thanh Xuân đến hết nhà ông Dưỡng thôn Thanh Xuân	Thôn Thanh Xuân, xã Đăk Wil	nt	Phòng Kinh tế		292	2027		2.000	2.000	0	2.000	0	2.000	
10	Đường bê tông xi măng vào khu di tích lịch sử (đoạn từ nhà ông Niệm đến ngã ba đường di tích)	Thôn Phú Sơn, xã Đăk Wil	nt	Phòng Kinh tế		292	2028		6.000	6.000	0	6.000	0	6.000	
11	Đường bê tông xi măng thôn Suối Tre (đoạn từ nhà ông Huân đến nhà ông Sáng)	Thôn Suối Tre, xã Đăk Wil	nt	Phòng Kinh tế		292	2028		5.800	5.800	0	5.800	0	5.800	
12	Đường bê tông xi măng thôn 7 (đoạn từ công chào đến nhà ông Phú)	Thôn 7, xã Đăk Wil	nt	Phòng Kinh tế		292	2029		3.000	3.000	0	3.000	0	3.000	
13	Mở rộng, làm mới đường bê tông xi măng thôn 9 đi thôn 5 (đoạn từ nhà Hồng Kha thôn 9 đến nhà ông Sinh thôn 5)	Thôn 9, thôn 5 xã Đăk Wil	nt	Phòng Kinh tế		292	2029		4.000	4.000	0	2.400	0	2.400	
14	Sửa chữa, cải tạo các Hội trường thôn	Xã Đăk Wil	nt	Phòng Kinh tế		161	2029		2.695	2.695	0	2.695	0	2.695	

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030 CHI TIẾT THEO NĂM ĐẦU TƯ

(Kèm theo Tờ trình số 22 /TTr-UBND ngày 29 /01/2026 của UBND xã Đắk Wil)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Quy mô	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Tổng các nguồn vốn	Dự kiến KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2026-2030					Ghi Chú
							2026	2027	2028	2029	2030	
Tổng cộng							8.579	8.579	8.579	8.579	8.579	
1	Sửa chữa chợ Đắk Wil	Thôn Trung Tâm, xã Đắk Wil	Sửa chữa chợ	nt	750	750	600	150				
2	Đường thôn Tân Sơn đi thôn Nam Tiến (đoạn từ nhà ông Khảo thôn Tân Sơn đến nhà ông Dũng thôn Nam Tiến); Hạng mục: Mở rộng nền đường, cấp phối đá dăm	Thôn Tân Sơn, thôn Nam Tiến, xã Đắk Wil	Mở rộng nền đường 15m dài khoảng 3000m và mặt đường cấp phối đá dăm	nt	7.000	7.000	2.729	3.429	842			
3	Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng khu vực trung tâm xã Đắk Wil (đoạn từ thôn Thanh Sơn đến thôn Nam Thanh)	Các thôn: Thanh Sơn, Thanh Tâm, Đắk Thanh, Nam Thanh, xã Đắk Wil	Lắp đặt hệ thống điện LED, chiều dài tuyến khoảng 1,2km	nt	2.250	2.250	2.250					
4	Quy hoạch chung xã Đắk Wil, tính Lâm Đồng đến năm 2045	Xã Đắk Wil	Quy hoạch chung	nt	853	853	853					
5	Bồi thường GPMB (phân bổ chi tiết)	Xã Đắk Wil	Bồi thường GPMB	nt	2.147	2.147	2.147					
6	Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng từ ngã ba chợ Đắk Wil (cũ) đi thôn Hà Thông	Thôn Trung Tâm, xã Đắk Wil	Lắp đặt hệ thống điện LED, chiều dài tuyến khoảng 1km	nt	2.000	2.000		1.000	1.000			
7	Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng từ ngã ba chợ Ea Pô (cũ) đi thôn Hợp Tân	Thôn Thanh Tâm, xã Đắk Wil	Lắp đặt hệ thống điện LED, chiều dài tuyến khoảng 1km	nt	2.000	2.000		1.000	1.000			

Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Quy mô	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Tổng các nguồn vốn	Dự kiến KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2026-2030					Ghi Chú
							2026	2027	2028	2029	2030	
8	Đường bê tông xi măng thôn Thanh Sơn (đoạn từ nhà ông Thanh đến nhà ông Quỳnh)	Thôn Thanh Sơn, xã Đăk Wil	Chiều dài khoảng 1000m; Mặt đường BTXM mác 250 rộng 4m, dày 18cm	nt	4.000	4.000		2.000	2.000			
9	Đường bê tông xi măng từ ngã ba thôn Đăk Thanh và thôn Thanh Xuân đến hết nhà ông Dưỡng thôn Thanh Xuân	Thôn Thanh Xuân, xã Đăk Wil	Chiều dài khoảng 500m; Mặt đường BTXM mác 250 rộng 4m, dày 18cm	nt	2.000	2.000		1.000	1.000			
10	Đường bê tông xi măng vào khu di tích lịch sử (đoạn từ nhà ông Niệm đến ngã ba đường di tích)	Thôn Phú Sơn, xã Đăk Wil	Chiều dài khoảng 1500m; Mặt đường BTXM mác 250 rộng 4m, dày 18cm	nt	6.000	6.000			2.137	1.863	2.000	
11	Đường bê tông xi măng thôn Suối Tre (đoạn từ nhà ông Huấn đến nhà ông Sáng)	Thôn Suối Tre, xã Đăk Wil	Chiều dài khoảng 1450m; Mặt đường BTXM mác 250 rộng 4m, dày 18cm	nt	5.800	5.800			600	1.579	3.621	
12	Đường bê tông xi măng thôn 7 (đoạn từ cổng chào đến nhà ông Phú)	Thôn 7, xã Đăk Wil	Chiều dài khoảng 1000m; Mặt đường BTXM mác 250 rộng 3m, dày 16cm	nt	3.000	3.000				2.000	1.000	
13	Mở rộng, làm mới đường bê tông xi măng thôn 9 đi thôn 5 (đoạn từ nhà Hồng Kha thôn 9 đến nhà ông Sinh thôn 5)	Thôn 9, thôn 5 xã Đăk Wil	Chiều dài khoảng 1600m (mở rộng 526m, làm mới 1074m); Mặt đường BTXM mác 250 rộng 4m, dày 18cm	nt	4.000	2.400				1.200	1.200	
14	Sửa chữa, cải tạo các Hội trường thôn	Xã Đăk Wil	Sửa chữa, cải tạo	nt	2.695	2.695				1.937	758	